TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M'ĐRẮK** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **04**/2020/HS-ST
Ngày: 24 - 3 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M'ĐẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Đình Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Trọng Búp; ông Nguyễn Văn Giang

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Trần Hòa Bình – Thư ký Toà án nhân dân huyện M'Đrắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hải Bằng – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện M'Đrắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2020/TLST-HS, ngày 05 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Vàng Seo M sinh năm 1995, tại tỉnh Hà Giang; Nơi cư trú: thôn 5, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Mông; tôn giáo: Tin lành; Giới tính: Nam; trình độ học vấn: 12/12; con ông Vàng Seo D sinh năm 1975 và bà Cư Thị M1 sinh năm 1973; có vợ là Sùng Thị D, sinh năm 1996 và có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Vàng Seo M:* Ông Nguyễn Hữu H – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk. Có mặt

- *Người bị hại*: Anh Triệu Văn T (Đã chết)

Người đại diện hợp pháp (hàng thừa kế thứ nhất) của người bị hại: Ông Triệu Văn L sinh năm 1960, bà Triệu Thị S sinh năm 1963 (Là bố mẹ); chị Đặng Thị D1 sinh năm 1985 (là vợ); Triệu Văn T1 sinh năm 2003, Triệu Thị Kim T2 sinh năm 2008 (là các con). Cùng cư trú tại: Thôn 6, xã C, huyện M1, tỉnh Đắk Lắk.

Ông L, bà S ủy quyền tham gia tố tụng cho chị Đặng Thị D1 (Vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại: Ông Phạm Hàn L- Luật sư thuộc Văn phòng luật sư H.L, đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt, có gửi bài bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại).

Địa chỉ: đường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- *Những người làm chứng:*

+ Ông Vàng Seo D, sinh năm 1975 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 5, xã C, huyện M1, tỉnh Đắk Lắk.

+ Anh Củ A S1, sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 5, xã C, huyện M1, tỉnh Đắk Lắk.

+ Anh Triệu Văn B, sinh năm 1984 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn 6, xã C, huyện M1, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vàng Seo M có giấy phép lái xe hạng A1. Khoảng 18 giờ ngày 28/9/2019, M điều khiển xe mô tô không gắn biển kiểm soát (BKS) chở phía sau xe 03 thanh gỗ xẻ có kích thước chiều dài, chiều rộng, bề dày lần lượt như sau: Thanh thứ nhất: (3,05 x 0,18 x 0,07)m; thanh thứ 2: (3,8 x 0, 5 x 0,08)m; thanh thứ 3: (3,8 x 0,5 x 0,10)m chạy trên đường liên xã theo hướng từ xã E đi xã C. Đến đoạn đường thuộc thôn 6, xã C, M phát hiện anh Triệu Văn T đang điều khiển xe mô tô BKS 47G1-073.xx lưu thông theo hướng ngược lại. Do các thanh gỗ chở trên xe quá dài, lấn gần phần đường bên trái theo hướng xã E đi xã C nên xe mô tô do anh T điều khiển đã va chạm vào đầu thanh gỗ do xe M chở phía sau và ngã xuống đường. Hậu quả anh T bị tử vong trên đường đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 333/GĐHS, ngày 08/10/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận nguyên nhân anh Triệu Văn T tử vong là: Suy hô hấp, tuần hoàn do chấn thương sọ não nặng, chấn thương ngực nặng/ nhiều thương tích do tai nạn giao thông.

Tại bản kết luận giám định ngày 03/01/2020 của Chi cục kiểm lâm tỉnh Đắk Lắk kết luận: 03 thanh gỗ Vàng Seo M đã chở vào ngày xảy ra tai nạn có tổng khối lượng 0,343m^3, quy tròn thành 0,548m^3, là gỗ tạp SP thuộc nhóm VI.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 50/KL-HĐĐG, ngày 23/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện M1 kết luận: Chi phí thay thế, sửa chữa phụ tùng xe mô tô BKS: 47G1-073.xx có tổng giá trị 1.942.000 đồng.

Qua khám nghiệm hiện trường xảy ra tai nạn thể hiện: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn nằm trên tuyến đường liên xã E đi xã C, thuộc địa phận thôn 6, xã C, huyện M1, tỉnh Đắk Lắk, là đoạn đường thẳng, mặt đường thảm nhựa tương đối bằng phẳng, rộng 3,60m. Trên mặt đường không có vạch kẻ sơn, hai bên đường là bụi cây, không có lề đường. Theo hướng đi từ xã E đi xã C, chọn mép đường bên trái làm mép đường chuẩn, chọn trụ cáp quang ký hiệu số VNPT/17 dựng ngoài lề đường bên trái, cách mép đường chuẩn vuông góc 4,10m làm mốc cố định. Hiện trường xảy ra tai nạn, xác định: Điểm va chạm đầu tiên giữa phương tiện xe mô tô BKS 47G1-073.xx với thanh gỗ được chở trên xe mô tô không gắn BKS được ký hiệu là X, chiếu vuông góc nằm trên phần đường bên trái theo hướng xã E đi xã C. Từ tâm (X) đến mép đường chuẩn dài 1,0m.

Vật chứng tạm giữ: 01 xe mô tô không gắn biển kiểm soát, số máy 8BD 150 EMG 003823; 01 xe mô tô BKS: 47G1-073.xx; 03 thanh gỗ có khối lượng 0,343m^3.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 29 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đắk truy tố bị cáo Vàng Seo M về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Vàng Seo M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vàng Seo M phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vàng Seo M từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về các biện pháp tư pháp:

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M'Đrắk đã trả lại xe mô xe biển số 47G1-073.xx cho chị Đặng Thị D1.

Đối với hành vi của Vàng Seo M dùng xe mô tô độ chế không gắn BKS, không đảm bảo an toàn kỹ thuật chở 03 thanh gỗ có khối lượng 0,343m^3 đã vi phạm điểm c khoản 1 Điều 22 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/04/2019 của Chính phủ "quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp". Cơ quan cảnh sát điều tra đã tách ra để chuyển gỗ và xe độ chế để xử phạt vi phạm hành chính đối với M theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Vàng Seo M đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại 170.000.000 đồng. Đại diện của người bị hại là chị Đặng Thị D1 không có yêu cầu bồi thường thêm. Vì vậy không đề cập xử lý.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ: Thống nhất với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát về hành vi phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo Vàng Seo M được hưởng. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo dưới mức đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo Vàng Seo M được hưởng án treo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại: Thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát, sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã đưa bị hại đi bệnh viện và thường xuyên tới hỏi thăm, động viên gia đình bị hại, bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo M theo đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng một mức án nhẹ nhất vì bị cáo đã ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định: Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và những chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do không tuân thủ đúng quy định về tham gia thông đường bộ nên vào khoảng 18 giờ ngày 28/9/2019 Vàng Seo M điều khiển xe mô tô không gắn biển kiểm soát chạy theo hướng từ xã E đi xã C, chở phía sau xe 03 thanh gỗ xẻ. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn 6, xã C, huyện M1, do các thanh gỗ chở trên xe quá dài (3,8m) lấn đường ngược chiều nên đầu thanh gỗ đã va chạm vào xe mô tô BKS: 47G1-073.xx do anh Triệu Văn T điều khiển đang lưu thông theo hướng ngược, hậu quả làm anh Triệu Văn T tử vong trên đường đi cấp cứu. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 20 Luật giao thông đường bộ.

Tại khoản 1 Điều 20 Luật giao thông đường bộ quy định:

"*1. Hàng hóa xếp trên xe phải gọn gàng, chằng buộc chắc chắn, không để rơi vãi dọc đường, không kéo lê hàng hóa trên mặt đường và không cản trở việc điều khiển xe*."

Hành vi vi phạm Luật giao thông đường bộ của bị cáo đã gây thiệt hại làm chết người, đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 260 BLHS quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a. Làm chết người".

Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Vàng Seo M về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét tính chất của vụ án, mức độ cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được việc xe mô tô tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ, người điều khiển xe mô tô tham gia giao thông phải đảm bảo an toàn, khi chở hàng hóa trên xe phải đảm bảo hàng hóa phải được xếp gọn gàng, chằng buộc chắc chắn và không gây cản trở cho việc điều khiển xe, bảo đảm an toàn giao thông khi tham gia giao thông đường bộ. Do không tuân thủ luật giao thông đường bộ bị cáo đã chở gỗ quá dài lấn đường ngược chiều nên đã gây tai nạn làm thiệt hại về tính mạng, tài sản cho người khác. Vì vậy cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại. Sau khi phạm tội bị cáo đã đưa người bị hại đi cứu chữa, được gia đình người bị hại làm đơn bãi nại và xin miễn trách nhiệm hình sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 585 và Điều 591 Bộ luật dân sự.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 47G1-073.xx do bị hại anh Triệu Văn T điều khiển là tài sản của chị Đặng Thị D1 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M'Đrắk đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe trên cho chị Đặng Thị D1 chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp, cần chấp nhận.

Đối với chiếc xe mô tô không gắn biển kiểm soát, số máy 8BD 150 EMG 003823 và 03 thanh gỗ có khối lượng 0,343m^3 mà bị cáo M điều khiển đã vi phạm điểm c khoản 1 Điều 22 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/04/2019 của Chính phủ "quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp". Cơ quan cảnh sát điều tra đã tách ra để chuyển gỗ và xe độ chế để xử phạt vi phạm hành chính đối với M là phù hợp, cần chấp nhận.

Chấp nhận việc bị cáo Vàng Seo M đã tự nguyện bồi thường số tiền 170.000.000 đồng cho bà Đặng Thị D1 là người đại diện hợp pháp cho người bị hại Triệu Văn T.

[4] Về án phí: Bị cáo Vàng Seo M là người đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế -xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Seo M.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Vàng Seo M phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vàng Seo M 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 24/3/2020. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã C, huyện M1, tỉnh Đắk Lắk giám sát giáo dục và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của Bản án trước và tổng hợp hình phạt của Bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự: Hủy bỏ tất cả các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Vàng Seo M kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 24/3/2020.

[2] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 585 và Điều 591 Bộ luật dân sự.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M'Đrắk đã trả lại xe mô xe biển số 47G1-073.xx cho chị Đặng Thị D1.

Chấp nhận việc bị cáo Vàng Seo M đã tự nguyện bồi thường số tiền 170.000.000 đồng cho bà Đặng Thị D1 là người đại diện hợp pháp cho người bị hại Triệu Văn T.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Uỷ ban thường vụ quốc hội. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Seo M.

[4] Thông báo quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện M'Đrắk;
- Công an huyện M1;
- THAHS công an huyện M1;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Chi cục THADS huyện M1;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- UBND xã C, huyện M1;
- Lưu Hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Vũ Đình Nam